

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 80 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 03 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh.

- Chủ động phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai; bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước; góp phần ổn định đời sống Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị tăng cường quán triệt sâu sắc quan điểm chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, bảo đảm phát triển bền vững; gắn yêu cầu phòng, chống thiên tai, bảo tồn tự nhiên với việc hạch toán đầu tư các dự án, công trình đầu tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong phòng ngừa, ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai phải bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm và rõ kết quả.

- Hoàn thiện đầy đủ các cơ chế chính sách về phòng, chống thiên tai bằng các Văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý để các cấp, các ngành thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai.

- Huy động cả hệ thống chính trị để triển khai hiệu quả công tác phòng



ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, nhằm giảm thiệt hại về người và tài sản; góp phần quan trọng bảo đảm phát triển bền vững kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” nhằm phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của cộng đồng dân cư. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Tiếp tục phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin đại chúng, cộng đồng, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Trong năm 2026, trên cơ sở định hướng, chỉ đạo của Trung ương, cơ bản hoàn thành việc rà soát, thể chế hoá đầy đủ, kịp thời các chủ trương, định hướng của Đảng thành văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai; hoàn thiện các quy định về trực ban phòng, chống thiên tai, trực tổng đài 112 để tiếp nhận đầy đủ, kịp thời các thông tin về phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Theo thẩm quyền kịp thời điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, thủy lợi (nếu cần), trong đó phải ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cắt lũ cho hạ du; có cơ chế huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và khuyến khích, hỗ trợ phát triển các quỹ, định chế tài chính, tín dụng tham gia hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai.

1.2. Rà soát, xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030; Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2026-2030, Phương án ứng phó với thiên tai phù hợp với thực tiễn của từng vùng, từng địa phương; đặc biệt phát huy vai trò của các cơ sở tránh trú, bệnh viện, trường học, hạ tầng giao thông điện, thông tin liên lạc... khi xảy ra thiên tai. Thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai, Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, đầu tư xây dựng đô thị, khu dân cư, công trình hạ tầng; bố trí, sắp xếp lại và nâng cao năng lực ứng phó của các khu dân cư, khu du lịch ở các vùng có nguy cơ cao chịu tác động của thiên tai; tăng cường bảo vệ không gian thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông, bảo đảm khả năng tiêu, thoát lũ.

1.3. Đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền, vận động, giáo dục, phổ biến kiến thức về biến đổi khí hậu, về thiên tai và công tác phòng, chống thiên tai cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là những người trực tiếp

lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm, năng lực cộng đồng trong công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Chú trọng nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho cán bộ, đảng viên, nhất là ở các thôn, bản, vùng sâu, vùng xa; kỹ năng nhận biết các tình huống khẩn cấp và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân.

1.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác phòng, chống thiên tai, coi đây là nhiệm vụ then chốt, đột phá, vừa cấp bách, vừa lâu dài. Đặc biệt lượng mưa, mực nước phải được truyền tải một cách kịp thời theo thời gian thực đến người làm công tác phòng, chống thiên tai, chính quyền các cấp cũng như người dân để chủ động phòng tránh, ứng phó nhằm giảm thiểu thiệt hại. Tăng đầu tư cho nghiên cứu cơ bản về các loại hình thiên tai, xây dựng cơ sở khoa học và các mô hình dự báo tiên tiến; hiện đại hoá hệ thống quan trắc, giám sát đa tầng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám, ảnh vệ tinh, máy bay không người lái (UAV), mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) và khoa học máy tính phân tích dữ liệu lớn trong dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát, quản lý rủi ro thiên tai. Nghiên cứu triển khai các giải pháp đột phá nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi để thích ứng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Hệ thống cơ sở dữ liệu về thiên tai phải được được cập nhật thường xuyên lên hệ thống giám sát thiên tai của tỉnh nhằm xây dựng nền tảng quản lý thiên tai trên môi trường số, phục vụ hiệu quả cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

1.5. Tổ chức rà soát, sắp xếp, kiện toàn và nâng cao năng lực tổ chức, chỉ huy, điều hành của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp bảo đảm tính thống nhất, nâng cao hiệu quả hiệu lực quản lý nhà nước và năng lực chỉ đạo, điều hành, điều phối liên ngành về phòng, chống thiên tai. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo, bồi dưỡng thu hút đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, các chuyên gia, nhà khoa học tham gia nghiên cứu, thực hiện, tư vấn về phòng, chống thiên tai; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ chuyên trách và các lực lượng tại chỗ ở địa phương.

1.6. Làm tốt công tác thường trực chỉ huy trong mùa bão, lũ từ tỉnh đến cơ sở, cập nhật, nắm bắt diễn biến thiên tai và tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp quyết định các biện pháp ứng phó, đồng thời cảnh báo cho Nhân dân biết chủ động phòng, tránh.

1.7. Khẩn trương xây dựng kế hoạch, tranh thủ nguồn ngân sách Trung ương, các quỹ, nguồn viện trợ, tài trợ và lồng ghép các nguồn khác để triển khai thực hiện hiệu quả nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Ưu tiên nguồn lực đầu tư nâng cấp các công trình trọng điểm về Phòng chống thiên tai, nâng cấp các tuyến đường cứu nạn, cứu hộ, hệ thống lưới điện, thông tin liên lạc, y tế, giáo dục, hệ thống hồ chứa, hệ thống đê điều đã xuống cấp. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện hiện đại, vật tư thiết yếu về y tế, dân sinh phù hợp với yêu cầu công tác cứu nạn, cứu hộ trong từng tình huống thiên tai, từng vùng, từng địa phương, nhất là cho cấp xã khu vực có nguy cơ cao, thường xuyên bị chia cắt.

Rà soát, ưu tiên nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và nguồn dự phòng ngân sách hằng năm để tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án trọng điểm về phòng, chống thiên tai; đề xuất các giải pháp đồng bộ, đa mục tiêu theo hướng hiện đại, thông minh, đủ khả năng chống chịu trước thiên tai trong mọi tình huống, trong đó ưu tiên nguồn lực cho các dự án đầu tư công trọng điểm: (i) Dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, trọng tâm là dân cư sinh sống ở các vùng sạt lở đất, lũ quét, sạt lở bờ sông, bờ biển, ven biển. (ii) Dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trọng tâm là hệ thống đê sông, đê biển, phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, các hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn chống lũ, bão thiết kế, phân đấu chống được lũ, bão lịch sử và cao hơn.

1.8. Rà soát quy hoạch tỉnh, các quy hoạch chi tiết ngành, quy hoạch đô thị và nông thôn, phải đặt yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ở vị trí quan trọng, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, nhất là ở các vùng có nguy cơ cao như ven biển, vùng trũng thấp, vùng ven sông, suối có nguy cơ sạt lở, lũ quét, các khu vực có đông dân cư.

1.9. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn thể Nhân dân tiếp tục phát huy vai trò tập hợp lực lượng, đặc biệt là lực lượng xung kích tại cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức, năng lực, tính chủ động cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Nhiệm vụ cụ thể: *(Có Phụ lục kèm theo).*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư và Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, phù hợp; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác vận động hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

Giao Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;
- Cục Quản lý đề điều và Phòng chống thiên tai;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các thành viên Ban Chỉ huy PTDS tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, NN (Hưng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch 80 /KH-UBND ngày 03 /02/2026 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai cho cán bộ, phổ biến kiến thức phòng chống thiên tai cho cộng đồng dân cư.	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, địa phương.	Văn bản hướng dẫn; chỉ thị; tập huấn; đào tạo.	Hàng năm
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, chính sách trong lĩnh vực phòng, chống và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, địa phương.	Quyết định, Nghị Quyết,....	Hàng năm
3	Củng cố, nâng cấp và hiện đại hóa các trạm quan trắc khí tượng, thủy văn đã có; xây dựng mới các trạm cảnh báo lũ đầu nguồn và các trạm đo sóng ven biển.	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Nghệ An.	Công trình, dự án	2026-2030
4	Đầu tư trang bị hệ thống thông tin liên lạc phục vụ chỉ huy, điều hành và liên lạc với các tàu thuyền đánh bắt trên biển khi dự báo có khả năng hoặc xảy ra thiên tai.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương liên quan.	Trang thiết bị	Hàng năm
5	Đầu tư xử lý dứt điểm các trọng điểm đê điều, nhất là tuyến đê Tả Lam (đê cấp II, III), các tuyến đê xung yếu, sạt lở bờ sông, bờ biển các khu vực trọng yếu.	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, địa phương liên quan.	Công trình, dự án	Hàng năm
6	Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu phục vụ chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai các cấp, nhất là cơ quan chỉ đạo điều hành ở cấp tỉnh theo hướng hiện đại...	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương, đơn vị.	Cơ sở vật chất	2026-2030
7	Tích hợp, lồng ghép nội dung phòng, chống, khắc phục thiên tai vào quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội 05 năm và hàng năm của tỉnh.	Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương liên quan.	Quy hoạch	2026-2030
8	Xây dựng, Rà soát Kế hoạch Phòng chống thiên tai giai đoạn 2026-2030	Các sở, ban, ngành và UBND các cấp.	Các kế hoạch	Xây dựng năm 2026 và Rà soát hàng năm

9	Xây dựng Phương án ứng phó với thiên tai nhằm chủ động ứng phó khi có thiên tai xảy ra.	Các sở, ban, ngành và UBND các cấp.	Phương án ứng phó.	Rà soát hàng năm
10	Lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.	Các sở, ngành liên quan và các địa phương.		Thường xuyên
11	Xây dựng lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt.	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương.	Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai được thành lập	Năm 2026
12	Nâng cấp trụ sở Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; cơ quan chủ trì, tham mưu công tác Phòng, chống thiên tai	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trụ sở được xây dựng, nâng cấp.	2026-2030
13	Mua sắm trang thiết bị, vật tư, phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác phòng chống thiên tai.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Văn phòng Thường trực Phòng thủ dân sự tỉnh; các Sở, ngành liên quan và các địa phương.	Trang thiết bị, vật tư, phương tiện phục vụ công tác phòng chống thiên tai	Hàng năm
14	Xây dựng, nâng cấp cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng chống thiên tai trung ương và các cấp địa phương theo thời gian thực	Các sở, ngành liên quan; Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Cơ sở dữ liệu; công cụ hỗ trợ; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng chống thiên tai trung ương và các cấp địa phương.	2026-2030
15	Di dời, bố trí lại dân cư vùng thường xuyên bị thiên tai, tập trung ưu tiên vùng nguy cơ cao lũ quét, sạt lở đất	Sở Nông Nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan	Dân cư được bố trí, di dời.	2026 - 2030
16	Xử lý công trình cản trở thoát lũ trên sông	Các Sở, ngành liên quan và các địa phương		Hàng năm
17	Cắm mốc hành lang thoát lũ cho các tuyến sông chính; cắm mốc cảnh báo lũ quét, sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ sạt lở	Các sở, ngành và địa phương liên quan.	Hệ thống mốc.	Hàng năm
18	Xây dựng khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.	Các sở, ngành và địa phương liên quan	Khu neo đậu tàu thuyền trú tránh bão.	2026 - 2030
19	Xây dựng, nâng cấp nhà ở phòng chống thiên tai.	Sở Xây dựng phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương	Hỗ trợ các hộ nghèo xây dựng, nâng cấp nhà ở.	2026 - 2030

20	Lắp đặt, xây dựng hệ thống quan trắc chuyên dùng phục vụ phòng chống thiên tai (tự động quan trắc mưa, độ mặn, mực nước,...)	Các sở, ngành và địa phương.	Hệ thống quan trắc chuyên dùng.	2026 - 2030
21	Lắp đặt thiết bị cảnh báo ở các khu vực thường xuyên bị ngập sâu (ngầm tràn, khu vực trũng thấp...)	Các sở, ngành liên quan và địa phương	Hệ thống cảnh báo.	2026 - 2030
22	Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm một số loại hình thiên tai điển hình (lũ quét, sạt lở đất,...)	Sở Nông nghiệp và Môi trường, phối hợp với các cơ quan, địa phương	Hệ thống quan trắc, cảnh báo.	2026 - 2030
23	Tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở ngành liên quan và các địa phương	Diễn tập PCTT	Theo kế hoạch
24	Chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi, ứng dụng KHCN trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với thiên tai từng vùng miền.	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương.		Hàng năm
25	Trồng, bảo vệ và phục hồi rừng phòng hộ đầu nguồn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương liên quan		Hàng năm
26	Kiến tạo hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác Phòng thủ dân sự theo hướng chuyên trách.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Nội vụ và các địa phương.		Hàng năm
27	Thực trạng, phương án phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Nghệ An thời kỳ 2026 - 2030, tầm nhìn đến 2050.	Sở Nông Nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan.		2026 - 2030
28	Đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ nhằm nâng cao năng lực tham mưu trong công tác phòng, chống thiên tai.	Các sở, ngành liên quan và địa phương	Tập huấn	Hàng năm